

Lịch ngày làm việc cho năm 2021. (Nhật Bản)

Tháng 1								Tháng 2								Tháng 3							
#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN	#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN	#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
53					1	2	3	05	1	2	3	4	5	6	7	09	1	2	3	4	5	6	7
01	4	5	6	7	8	9	10	06	8	9	10	11	12	13	14	10	8	9	10	11	12	13	14
02	11	12	13	14	15	16	17	07	15	16	17	18	19	20	21	11	15	16	17	18	19	20	21
03	18	19	20	21	22	23	24	08	22	23	24	25	26	27	28	12	22	23	24	25	26	27	28
04	25	26	27	28	29	30	31									13	29	30	31				
Tháng 4								Tháng 5								Tháng 6							
#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN	#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN	#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
13				1	2	3	4	17						1	2	22		1	2	3	4	5	6
14	5	6	7	8	9	10	11	18	3	4	5	6	7	8	9	23	7	8	9	10	11	12	13
15	12	13	14	15	16	17	18	19	10	11	12	13	14	15	16	24	14	15	16	17	18	19	20
16	19	20	21	22	23	24	25	20	17	18	19	20	21	22	23	25	21	22	23	24	25	26	27
17	26	27	28	29	30			21	24	25	26	27	28	29	30	26	28	29	30				
								22	31														
Tháng 7								Tháng 8								Tháng 9							
#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN	#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN	#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
26				1	2	3	4	30						1		35		1	2	3	4	5	
27	5	6	7	8	9	10	11	31	2	3	4	5	6	7	8	36	6	7	8	9	10	11	12
28	12	13	14	15	16	17	18	32	9	10	11	12	13	14	15	37	13	14	15	16	17	18	19
29	19	20	21	22	23	24	25	33	16	17	18	19	20	21	22	38	20	21	22	23	24	25	26
30	26	27	28	29	30	31		34	23	24	25	26	27	28	29	39	27	28	29	30			
								35	30	31													
Tháng 10								Tháng 11								Tháng 12							
#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN	#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN	#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
39					1	2	3	44	1	2	3	4	5	6	7	48		1	2	3	4	5	
40	4	5	6	7	8	9	10	45	8	9	10	11	12	13	14	49	6	7	8	9	10	11	12
41	11	12	13	14	15	16	17	46	15	16	17	18	19	20	21	50	13	14	15	16	17	18	19
42	18	19	20	21	22	23	24	47	22	23	24	25	26	27	28	51	20	21	22	23	24	25	26
43	25	26	27	28	29	30	31	48	29	30						52	27	28	29	30	31		

Giai đoạn	Số ngày			Giờ làm việc mỗi tuần		
	Lịch ngày	Ngày làm việc	Ngày nghỉ	40 giờ tuần	36 giờ tuần	24 giờ tuần
Tháng 1	31	19	12	152	136.8	91.2
Tháng 2	28	18	10	144	129.6	86.4
Tháng 3	31	23	8	184	165.6	110.4
Tháng 4	30	21	9	168	151.2	100.8
Tháng 5	31	18	13	144	129.6	86.4
Tháng 6	30	22	8	176	158.4	105.6
Tháng 7	31	20	11	160	144	96
Tháng 8	31	21	10	168	151.2	100.8
Tháng 9	30	20	10	160	144	96
Tháng 10	31	21	10	168	151.2	100.8
Tháng 11	30	20	10	160	144	96
Tháng 12	31	22	9	176	158.4	105.6
1 phần tư	90	60	30	480	432	288
2 phần tư	91	61	30	488	439.2	292.8
1 nửa năm	181	121	60	968	871.2	580.8
3 phần tư	92	61	31	488	439.2	292.8
4 phần tư	92	63	29	504	453.6	302.4
2 nửa năm	184	124	60	992	892.8	595.2
1 năm	365	245	120	1960	1764	1176

1 thg 1, 2021	Ngày đầu năm	5 thg 5, 2021	Ngày trẻ em
2 thg 1, 2021	Ngày lễ Ngân hàng 2 tháng	122 thg 7, 2021	Ngày biển
3 thg 1, 2021	Ngày lễ Ngân hàng 3 tháng	123 thg 7, 2021	Ngày hội thể thao
11 thg 1, 2021	Ngày đến tuổi	8 thg 8, 2021	Ngày miền núi
11 thg 2, 2021	Ngày quốc khánh	9 thg 8, 2021	Ngày nghỉ cho Ngày leo núi
23 thg 2, 2021	Sinh nhật hoàng đế	20 thg 9, 2021	Tôn trọng Ngày cao niên
20 thg 3, 2021	Lập xuân	23 thg 9, 2021	Thu phân
29 thg 4, 2021	Ngày Shōwa	3 thg 11, 2021	Ngày văn hóa
3 thg 5, 2021	Ngày tưởng niệm hiến pháp	23 thg 11, 2021	Ngày lễ tạ ơn lao động
4 thg 5, 2021	Ngày cây xanh	31 thg 12, 2021	Ngày lễ Ngân hàng 31 tháng 12